

BÁO CÁO NGÀNH DỆT MAY

Bất ổn thế giới cản trở đà phục hồi



Nội dung

| | |
|-----------------------------------------------------------------|----------|
| Duy trì khuyến nghị Trung tính | 3 |
| Tổng quan ngành Dệt may Việt Nam | 4 |
| Cổ phiếu khuyến nghị | 8 |
| CTCP Sợi Thế Kỷ (HOSE: STK) | 8 |
| Biểu đồ | |
| Giá trị xuất khẩu sợi Việt Nam sang các thị trường | 4 |
| Giá trị xuất khẩu sản phẩm dệt may Việt Nam sang các thị trường | 4 |
| Các thị trường chính của dệt may Việt Nam | 4 |
| Tăng trưởng giá trị xuất khẩu dệt may Việt Nam | 5 |
| Thị phần hàng may mặc Việt Nam tại một số thị trường | 5 |
| Giá trị xuất khẩu dệt may theo tháng | 5 |
| Giá trị nhập khẩu nguyên liệu dệt may theo tháng | 5 |
| Tăng trưởng khối lượng sản xuất ngành dệt may Trung Quốc | 5 |
| IIP mảng may mặc | 5 |
| Chỉ số niềm tin tiêu dùng các thị trường | 6 |
| Đơn giá trung bình xuất khẩu hàng may mặc vào thị trường Mỹ | 6 |
| Chỉ số giá vận tải biển | 6 |
| Chỉ số sử dụng lao động ngành dệt may VN | 6 |
| Giá nguyên liệu sản xuất sợi | 6 |
| Chỉ số tồn kho/doanh thu thị trường Mỹ | 6 |
| Tồn kho theo quý của các thương hiệu lớn | 7 |

Duy trì khuyến nghị Trung tính

Duy trì khuyến nghị Trung tính

- Mặc dù ngành Dệt may Việt Nam đã có sự cải thiện, chúng tôi cho rằng môi trường kinh doanh trong các tháng còn lại của năm 2024 vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức, chủ yếu là từ những bất ổn vĩ mô. Do đó, chúng tôi duy trì khuyến nghị Trung tính cho ngành Dệt may Việt Nam.

7T 2024: Tăng trưởng xuất khẩu hạ nhiệt

- Tăng trưởng xuất khẩu chậm lại:** Ngành dệt may Việt Nam tiếp tục duy trì tăng trưởng xuất khẩu trong 7T 2024, mặc dù đà tăng đã chậm lại trong Q2. Xuất khẩu sợi và sản phẩm dệt may ước đạt lần lượt 2.5 tỷ USD (+3.7% CK) và 19.8 USD (+4.2% CK).
- Thị phần hàng may mặc diễn biến trái chiều tại các thị trường chính:** Cập nhật đến cuối T7 2024, thị phần hàng may mặc của Việt Nam tại các thị trường chính nhìn chung tiếp tục mở rộng: Hoa Kỳ (18.3%; năm 2023: 18.2%), Nhật Bản (17.3%; năm 2023: 16.9%) và Hàn Quốc (27.6%; năm 2023: 28.7%). Thị phần của Việt Nam tại Hoa Kỳ và Nhật Bản vẫn ở mức cao, trong khi thị phần tại thị trường Hàn Quốc suy giảm. Đồng thời, thị phần hàng may mặc của Trung Quốc tại các thị trường này tiếp tục xu hướng giảm, mặc dù vẫn giữ vị trí dẫn đầu.
- Sản xuất dệt may của Trung Quốc tiếp tục phục hồi:** Cập nhật đến cuối T7, Trung Quốc vẫn là thị trường lớn nhất đối với sản phẩm sợi Việt Nam, chiếm 48.3% tổng kim ngạch xuất khẩu. Khối lượng sản xuất dệt may tại Trung Quốc tiếp tục xu hướng tăng, trong khi khối lượng sản xuất hàng may mặc giảm dần.
- Sản xuất dệt may duy trì tăng trưởng:** Sản xuất dệt may trong nước tiếp tục cải thiện trong 7T. IIP mảng dệt và may mặc tăng lần lượt 12.4% CK và 6.2% CK. Ngoài ra, hệ số sử dụng lao động trong ngành dệt tiếp tục tăng trưởng, trong khi hệ số này ở mảng may mặc cũng cải thiện.
- Giá bông nguyên liệu tiếp tục xu hướng giảm:** Đến cuối T7, giá bông tiếp tục xu hướng giảm còn khoảng 66 USD/pound, mức thấp nhất kể từ T10 2020. Điều này có thể báo hiệu sự sụt giảm nhu cầu đầu vào của chuỗi giá trị ngành dệt may trong bối cảnh nỗi lo suy thoái tại các thị trường tiêu thụ chính.

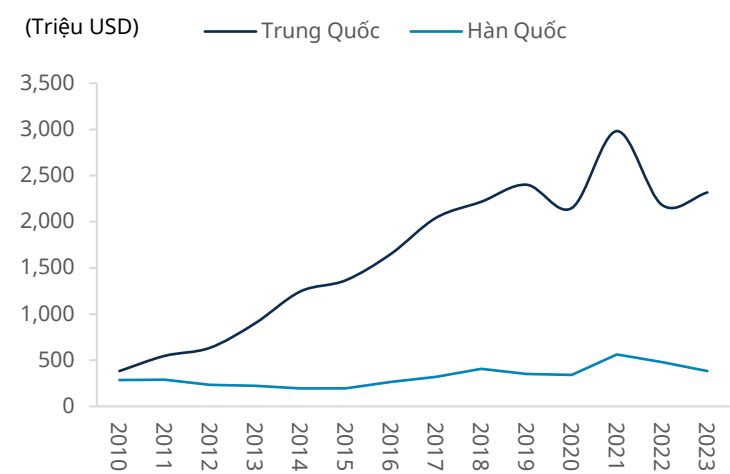
Triển vọng và rủi ro các tháng cuối năm

- Các thị trường chính tiếp tục tăng trưởng:** Theo dự phóng mới nhất của Ngân hàng Thế giới, dự phóng tăng trưởng GDP thực tế năm 2024 ở các thị trường chính của Việt Nam tiếp tục tăng, bao gồm Hoa Kỳ (+2.5%; trước đó: +1.6%); EU (+0.7%; không thay đổi); Nhật Bản (+0.9%; trước đó: +0.7%); và Trung Quốc (+4.8%; trước đó: +4.5%). Tăng trưởng ở các nền kinh tế sẽ dẫn đến sự phục hồi về thu nhập và nhu cầu.
- Nới lỏng tiền tệ ở các thị trường chính:** Trong Q2 2024, một số Ngân hàng Trung Ương ở các nước phương Tây đã bắt đầu hạ lãi suất điều hành. Ngoài ra, trong bối cảnh lạm phát hạ nhiệt gần đây và các tín hiệu kinh tế suy yếu, kỳ vọng về việc Fed cắt giảm lãi suất đã tăng mạnh lên 1-1,25 điểm %. Lãi suất điều hành thấp hơn sẽ hỗ trợ nền kinh tế và nhu cầu tiêu dùng dài hạn.
- Hàng tồn kho và doanh số bán hàng của các thương hiệu chính:** Đến cuối Q2, tỷ lệ hàng tồn kho trên doanh số bán hàng của các thương hiệu lớn, như Nike, Inditex, GAP, H&M và Puma duy trì ở mức thấp hơn so với giai đoạn Q2 2023. Hàng tồn kho tiếp tục xu hướng giảm, trong khi xu hướng tăng trưởng doanh thu giữa các thương hiệu không đồng đều. Về mặt tích cực, mức hàng tồn kho thấp hơn sẽ mang lại nhiều dư địa hơn cho việc bổ sung hàng tồn kho trong tương lai. Mặt khác, một số thương hiệu gần đây đã chứng kiến số liệu doanh thu yếu hơn cùng kỳ, có thể là chỉ báo quan điểm thận trọng về nhu cầu tiêu dùng trong tương lai và sự do dự trong việc tăng mức hàng tồn kho.
- Niềm tin của người tiêu dùng suy yếu tại Hoa Kỳ:** Nhìn chung, chỉ số niềm tin người tiêu dùng tại các thị trường chính vẫn ổn định trong Q2. Các chỉ số tại Hàn Quốc, Nhật Bản và EU vẫn duy trì đi ngang. Tuy nhiên, chỉ số này ở Hoa Kỳ đã giảm đáng kể so với số liệu đầu năm 2024 trong bối cảnh dữ liệu kinh tế suy yếu và nỗi lo suy thoái gia tăng. Ngoài ra, thị trường Hoa Kỳ đã ghi nhận sự sụt giảm trong tiền tiết kiệm của hộ gia đình, báo hiệu không tích cực cho khả năng tiêu dùng trong tương lai.
- Rủi ro ngắn hạn:** Rủi ro địa chính trị là rủi ro chính đối với nhu cầu hàng dệt may trong thời gian còn lại của năm 2024. Các xung đột địa chính trị không có dấu hiệu hạ nhiệt, điều này đem đến rủi ro lớn cho nền kinh tế. Căng thẳng gia tăng giữa Trung Quốc và phương Tây có thể làm giảm nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm dệt may của Trung Quốc tại các thị trường chính, điều này sẽ dẫn đến nhu cầu về sợi tại Trung Quốc thấp hơn và ảnh hưởng tiêu cực đến xuất khẩu sợi của Việt Nam.
- Rủi ro dài hạn:** Cùng với dòng vốn FDI đổ vào Việt Nam ngày càng tăng, các công ty dệt may có thể chịu áp lực từ chi phí lao động tăng cao. Thêm vào đó, người lao động Việt Nam hiện dễ dàng tìm kiếm việc làm ở nước ngoài hơn, làm gia tăng cạnh tranh về tiền lương trong nước.

Tổng quan ngành dệt may

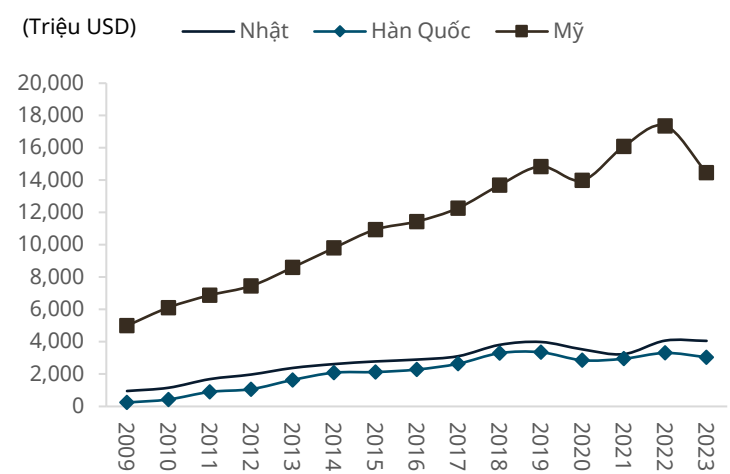
| | |
|----------------------------------|------------------------------------------|
| Số lượng công ty trong ngành: | Khoảng 7,000 công ty |
| Số lượng lao động: | Khoảng 3 triệu lao động |
| Tổng giá trị xuất khẩu 2023: | Ước tính 37.6 tỷ USD |
| Thị trường xuất khẩu chủ lực: | Mỹ, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản |
| Các hiệp định thương mại hỗ trợ: | EVFTA, VJFTA, VKFTA, CPTPP, RCEP, ASEAN+ |

XK sợi VN sang các thị trường chính

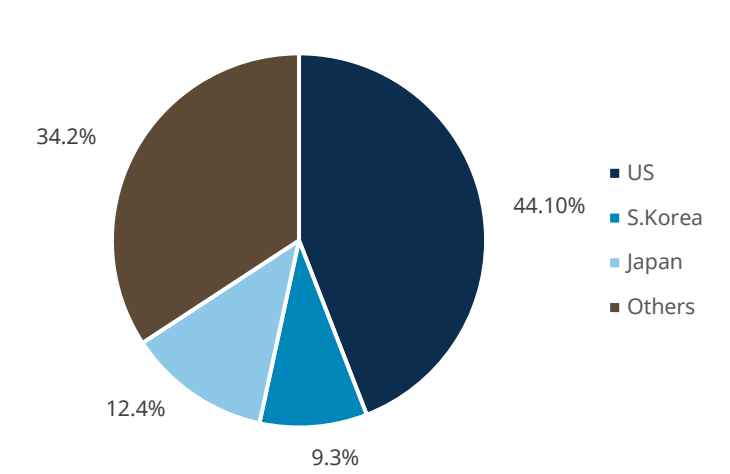


Nguồn: GSO, Mirae Asset Vietnam Research

XK hàng dệt may VN sang các thị trường chính

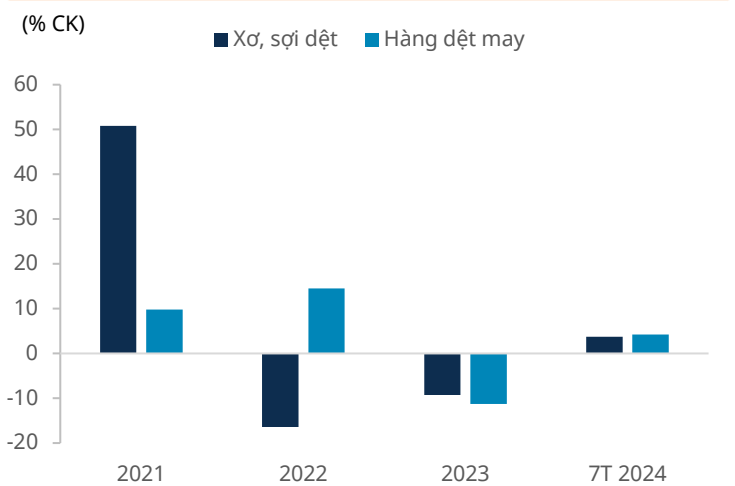


Cơ cấu thị trường xuất khẩu hàng dệt may VN



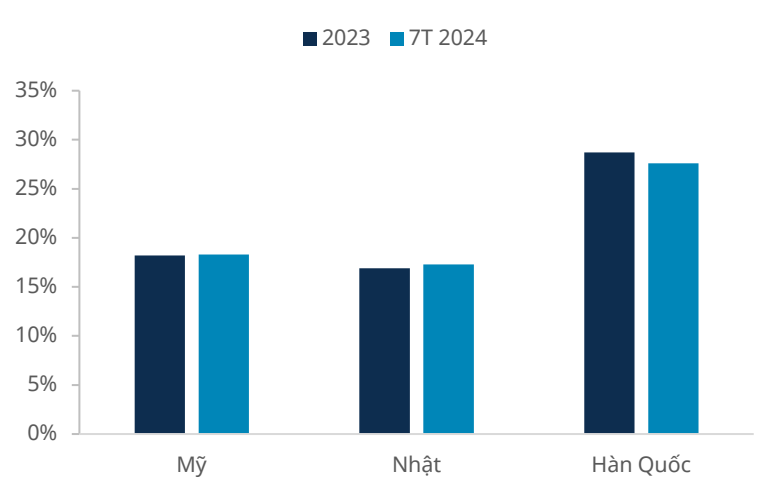
Tăng trưởng xuất khẩu hạ nhiệt

Tăng trưởng giá trị XK dệt may VN



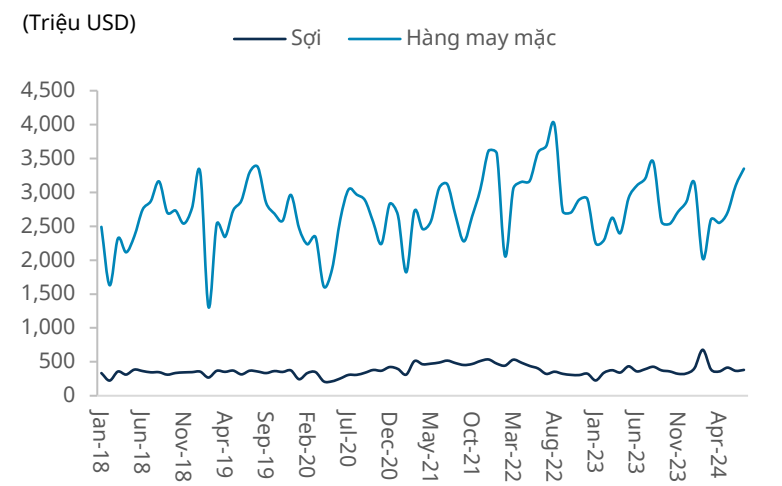
Nguồn: GSO, Mirae Asset Vietnam Research

Thị phần hàng may mặc VN tại một số TT



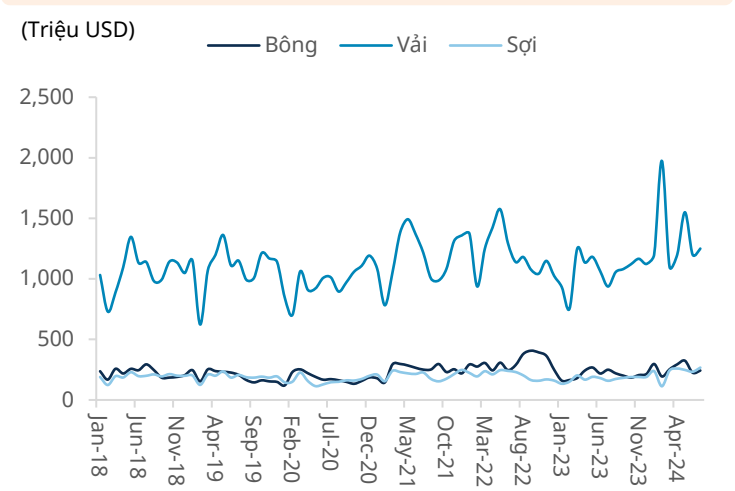
Nguồn: Thống kê các nước, Mirae Asset Vietnam Research

Giá trị XK dệt may theo tháng



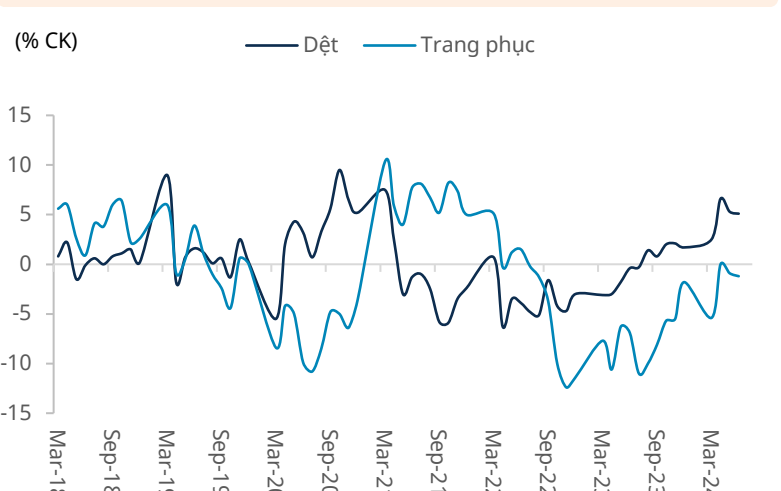
Nguồn: GSO, Mirae Asset Vietnam Research

Giá trị NK nguyên liệu dệt may theo tháng



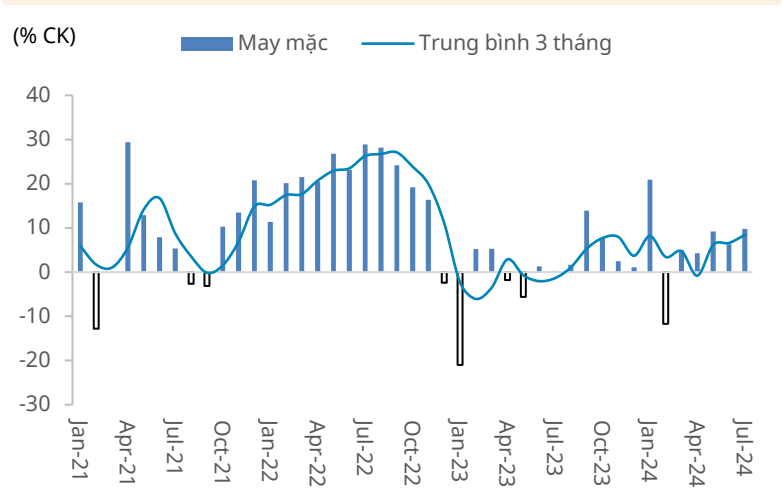
Nguồn: GSO, Mirae Asset Vietnam Research

Tăng trưởng khối lượng sản xuất ngành dệt may TQ



Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research

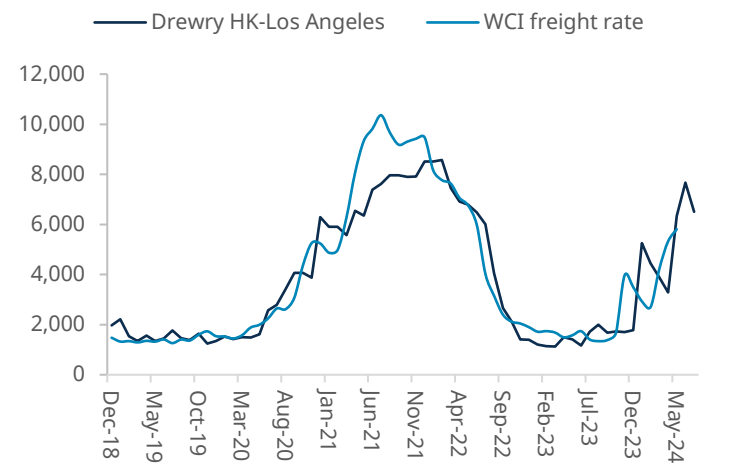
IIP mảng may mặc theo tháng



Nguồn: GSO, Mirae Asset Vietnam Research

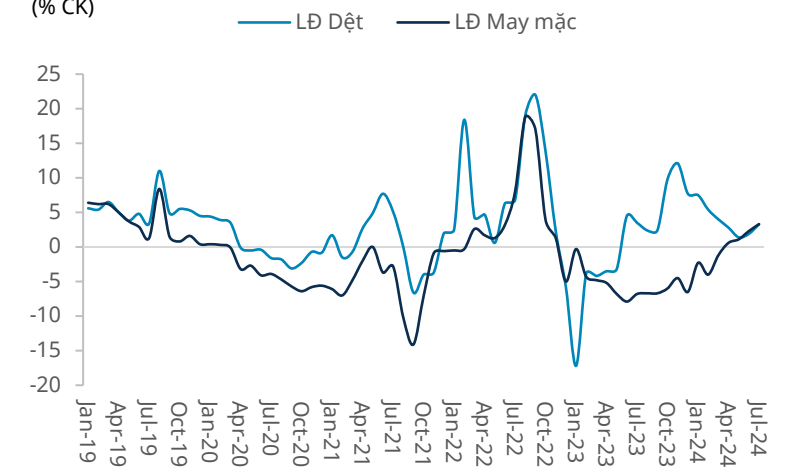
Triển vọng và rủi ro các tháng cuối năm

Chỉ số giá vận tải biển



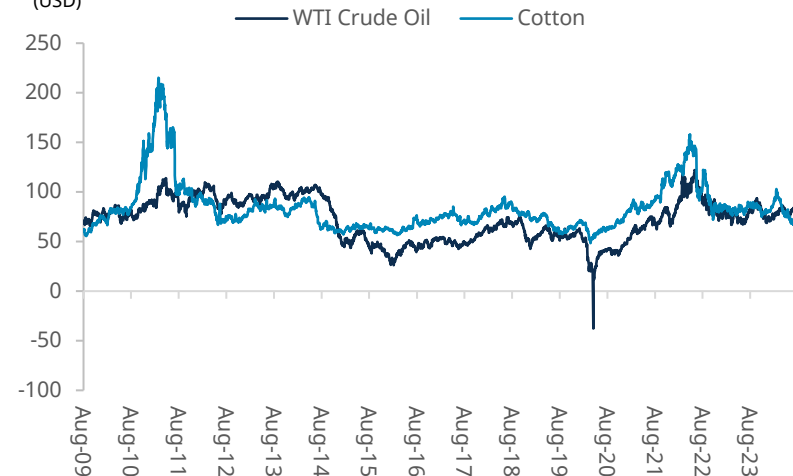
Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research

Chỉ số sử dụng lao động ngành dệt may VN



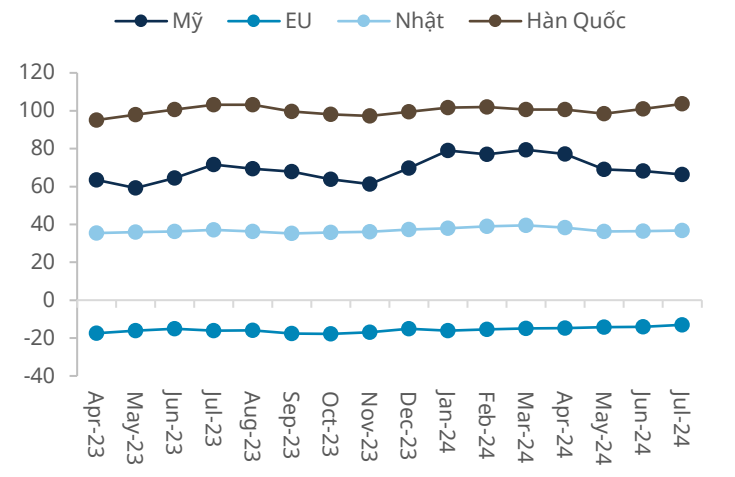
Nguồn: GSO, Mirae Asset Vietnam Research

Giá nguyên liệu sản xuất sợi



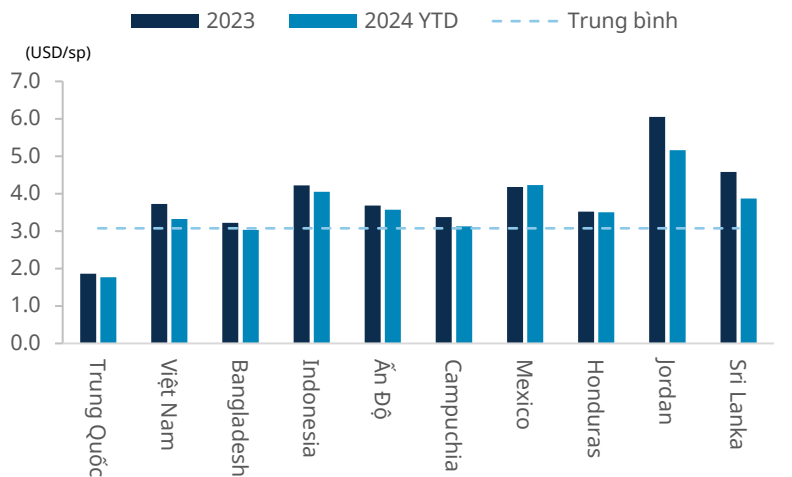
Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research

Chỉ số niềm tin tiêu dùng các TT



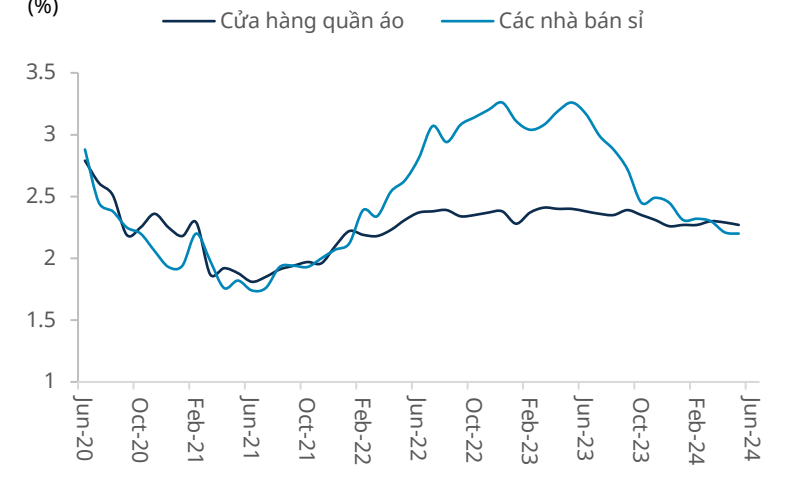
Nguồn: Thống kê các nước, Mirae Asset Vietnam Research

Đơn giá trung bình XK hàng may mặc vào TT Mỹ



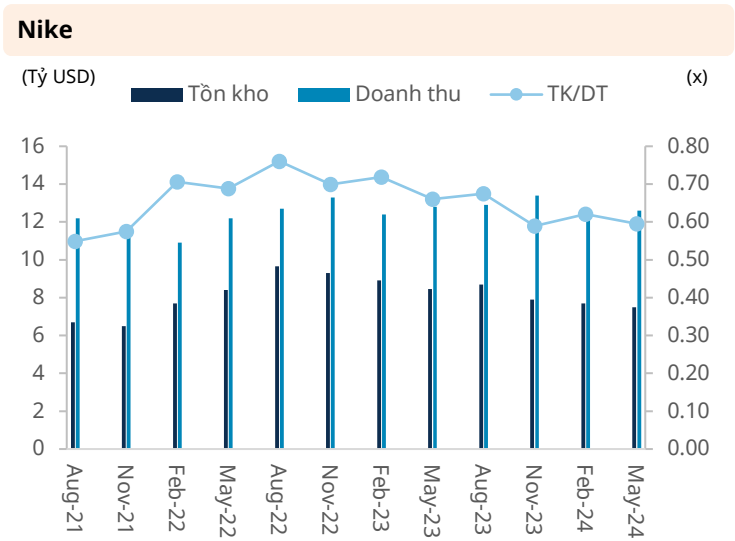
Nguồn: OTEXA, Mirae Asset Vietnam Research

Chỉ số tồn kho/doanh thu TT Mỹ

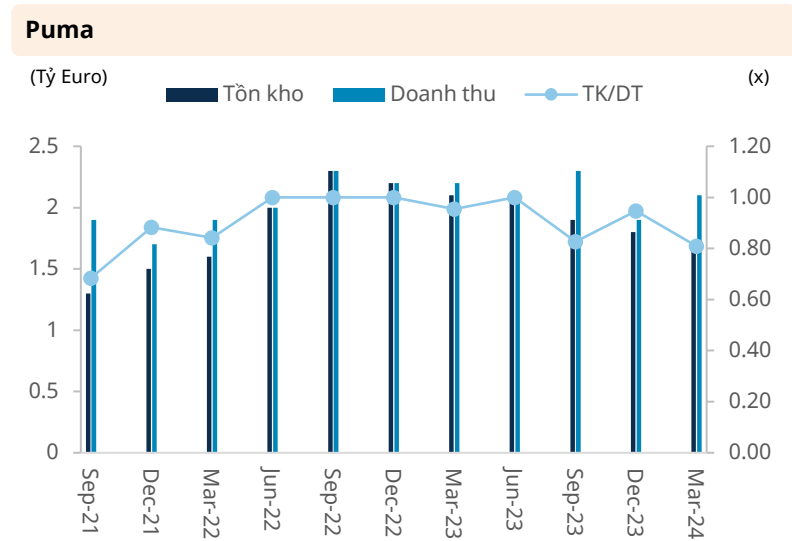


Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research

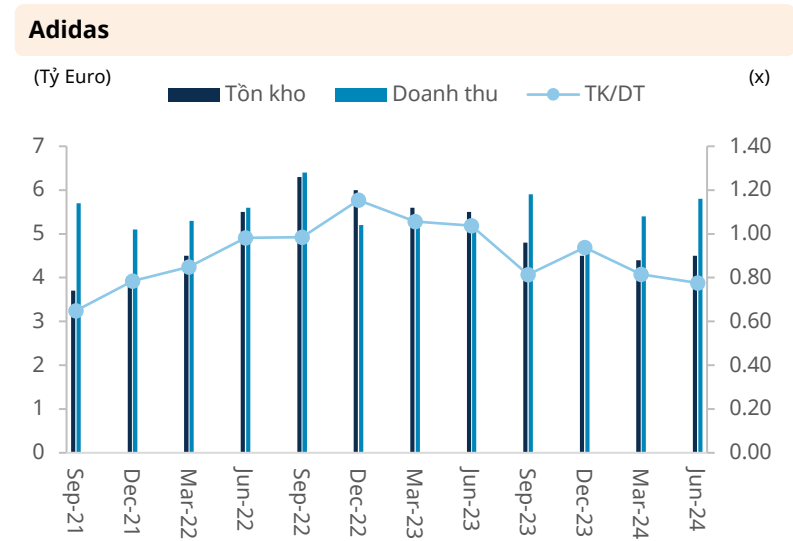
Tồn kho theo quý của các thương hiệu lớn



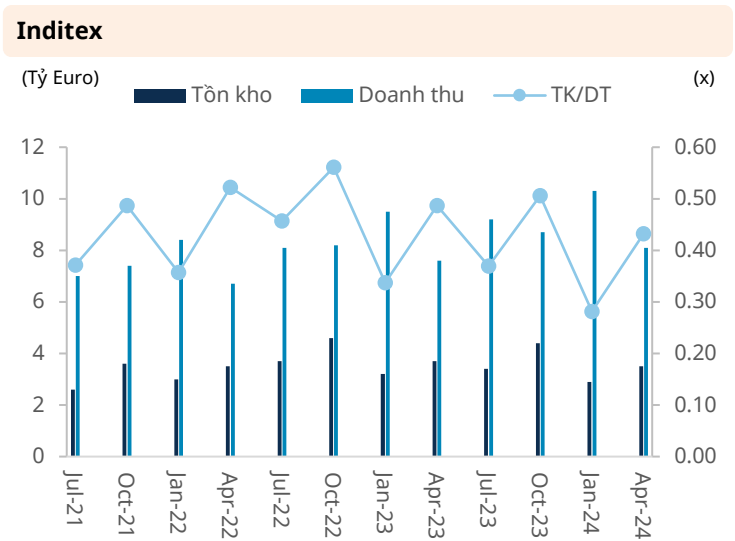
Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research



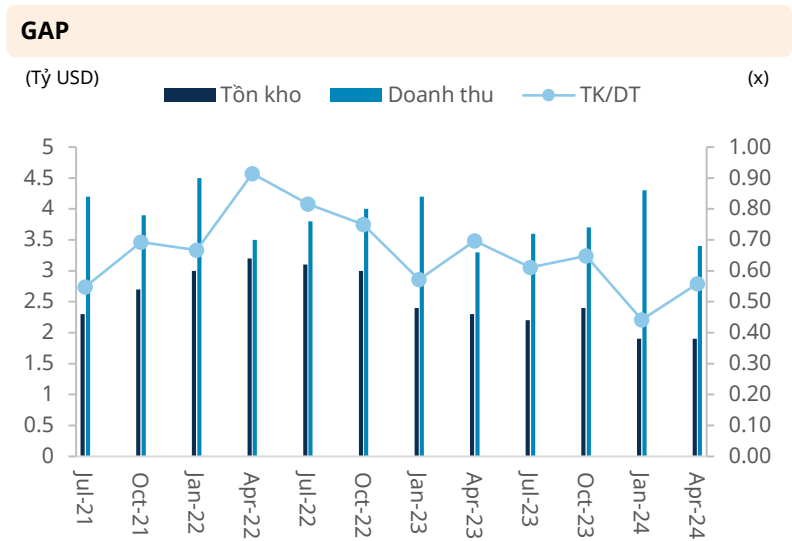
Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research



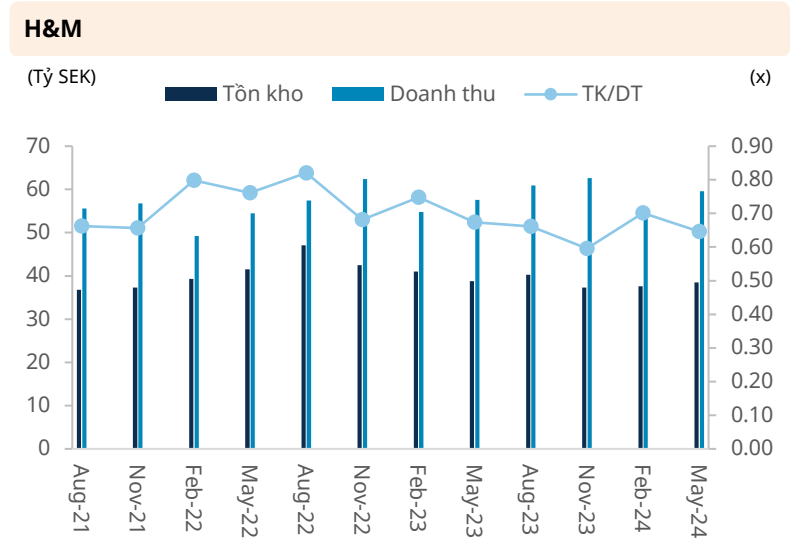
Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research



Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research



Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research



Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research

Lỗi hệ thống ngăn cản sự phục hồi

Bùi Ngọc Châu, chau.bn@miraeasset.com.vn



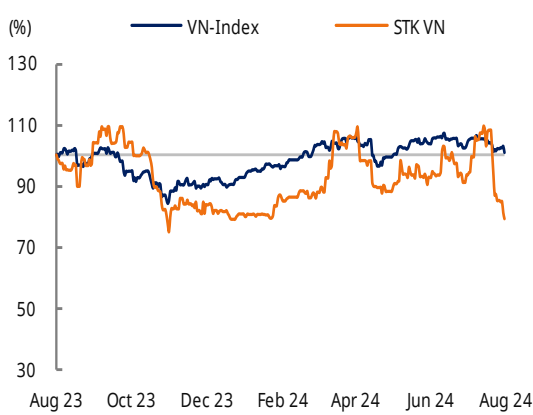
| (Duy trì) | Tăng Tỷ Trọng |
|-------------------------|---------------|
| Giá mục tiêu (VND, 12T) | 29,200 |
| Thị giá (08/13/24) | 25,700 |
| Lợi nhuận kỳ vọng | 13.6% |

| | |
|-----------------------------------|--------|
| LNST (24F, tỷ đồng) | 12 |
| Kỳ vọng thị trường (24F, tỷ đồng) | 143 |
| Tăng trưởng EPS (24F, %) | -90 |
| P/E (24F, x) | 289 |
| Vốn hóa (tỷ đồng) | 2,484 |
| SL cổ phiếu (triệu) | 97 |
| Tỷ lệ tự do chuyển nhượng (%) | 56.9 |
| Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%) | 17.1 |
| Thấp nhất 52 tuần (VND) | 23,050 |
| Cao nhất 52 tuần (VND) | 36,600 |

| (%) | 1T | 6T | 12T |
|-----------|-------|-------|-------|
| Tuyệt đối | -25.2 | -8.5 | -16.4 |
| Tương đối | -21.3 | -10.9 | -15.9 |

Luận điểm đầu tư

- Tổng quan:** CTCP Sợi Thế Kỷ (STK) là một công ty dệt may tập trung vào các sản phẩm sợi polyester. Các sản phẩm chính của công ty là sợi DTY, FDY và POY nguyên sinh và tái chế. STK hiện đang vận hành hai nhà máy sợi tại TP.HCM và Đồng Nai, với tổng công suất 63.000 tấn/năm. Ngoài ra, STK là công ty duy nhất trong khu vực ASEAN hợp tác chiến lược với Unifi Inc để phát triển các loại sợi tái chế và sợi giá trị cao.
- Cập nhật HĐKD:** Doanh thu của STK ghi nhận mức giảm 25.6% CK, đạt 303.2 tỷ đồng trong Q2 2024. Tuy nhiên, giá vốn hàng bán chỉ giảm 15.5% CK, do chi phí cố định, nên lợi nhuận gộp giảm mạnh 83.7% CK, xuống còn 9.8 tỷ đồng. Theo STK, sự suy giảm trong hoạt động kinh doanh Q2 đến từ lỗi trong hệ thống đóng gói tự động của công ty, được đưa vào vận hành vào đầu năm 2024. Đáng chú ý, chi phí tài chính tăng vọt lên 57.6 tỷ đồng (Q2 2023: 11.1 tỷ đồng), do lỗi tỷ giá chưa thực hiện. Kết quả là, STK ghi nhận khoản lỗ hoạt động 55.3 tỷ đồng, dẫn đến khoản lỗ sau thuế 55.5 tỷ đồng trong Q2. Trong 6T 2024, doanh thu của STK đạt 568.9 tỷ đồng (-18.2% CK). Công ty ghi nhận lỗ hoạt động và lỗ sau thuế lần lượt là 54.2 tỷ đồng và 54.8 tỷ đồng.
- Cập nhật dự án Unitex:** Theo thông tin cập nhật của STK, dự án đang trong quá trình lắp đặt máy móc và có kế hoạch chạy thử vào Q3 2024 trước khi chính thức đi vào hoạt động từ Q4 (trễ khoảng một quý so với kế hoạch trước đó). STK dự kiến vận hành Unitex ở mức 80% công suất tối thiết kế (28.800 tấn/năm).
- Dự phóng 2024:** Theo kịch bản cơ sở, chúng tôi dự báo sản lượng Unitex năm nay vào khoảng 8,000 tấn và sản lượng nhà máy hiện tại là 24,000 tấn, dẫn đến tổng sản lượng năm 2024 dự phóng ở mức 32,000 tấn. Do đó, chúng tôi dự phóng doanh thu năm 2024 ở mức 1,632 tỷ đồng (+14.4% CK). Chúng tôi dự phóng chi phí quản lý và bán hàng ở mức quanh 80 tỷ đồng khi công ty tăng cường thắt chặt kiểm soát chi phí. Chúng tôi dự báo lợi nhuận hoạt động ở mức 13.2 tỷ đồng (-85.2% CK). Chúng tôi dự phóng lợi nhuận trước thuế và sau thuế của STK lần lượt là 13.2 tỷ đồng (-85.1% CK) và 11.9 tỷ đồng (-86.4% CK).
- Định giá:** Chúng tôi sử dụng phương pháp chiết khấu dòng tiền tự do cho doanh nghiệp (FCFF) để định giá cổ phiếu STK, với các giả định chính: 1) Tỷ lệ lợi nhuận yêu cầu ở mức 14%; và 2) tốc độ tăng trưởng dài hạn sau năm 2033 là 2%. Do đó, chúng tôi duy trì giá mục tiêu 29,200 đồng và khuyến nghị Tăng tỷ trọng.



| FY (31/12) | FY21 | FY22 | FY23 | FY24F | FY25F | FY26F |
|----------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| Doanh thu (tỷ đồng) | 2,043 | 2,117 | 1,426 | 1,632 | 2,652 | 2,703 |
| LN HĐKD (tỷ đồng) | 285 | 271 | 89 | 13 | 363 | 382 |
| Biên LN HĐKD (%) | 14.0 | 12.8 | 6.2 | 0.8 | 13.7 | 14.1 |
| LN trước thuế (tỷ đồng) | 286 | 269 | 91 | 13 | 363 | 382 |
| LNST cổ đông kiểm soát (tỷ đồng) | 278 | 242 | 87 | 12 | 327 | 343 |
| EPS (VND) | 4,084 | 3,341 | 1,003 | 93 | 2,562 | 2,690 |
| ROE (%) | 23.8 | 17.3 | 5.5 | 0.7 | 17.1 | 16.2 |
| P/E (x) | 13.9 | 9.1 | 25.7 | 294.6 | 10.7 | 10.2 |
| P/B (x) | 3.1 | 1.5 | 1.5 | 1.9 | 1.7 | 1.6 |
| Tổng tài sản (tỷ đồng) | 1,971 | 2,125 | 2,975 | 1,632 | 2,652 | 2,703 |
| Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng) | 1,259 | 1,541 | 1,628 | 13 | 363 | 382 |

Nguồn: Báo cáo tài chính, Phòng Phân tích CTCK Mirae Asset Việt Nam dự báo

APPENDIX

| Stock Ratings | | Industry Ratings | |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|------------------|--------------------------------------------------------|
| Buy | : Relative performance of 20% or greater | Overweight | : Fundamentals are favorable or improving |
| Trading Buy | : Relative performance of 10% or greater, but with volatility | Neutral | : Fundamentals are steady without any material changes |
| Hold | : Relative performance of -10% and 10% | Underweight | : Fundamentals are unfavorable or worsening |
| Sell | : Relative performance of -10% | | |
| * Our investment rating is a guide to the relative return of the stock versus the market over the next 12 months. | | | |
| * Although it is not part of the official ratings at Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC, we may call a trading opportunity in case there is a technical or short-term material development. | | | |
| * The target price was determined by the research analyst through valuation methods discussed in this report, in part based on the analyst's estimate of future earnings. | | | |
| * The achievement of the target price may be impeded by risks related to the subject securities and companies, as well as general market and economic conditions. | | | |

Analyst Certification

The research analysts who prepared this report (the “Analysts”) are subject to Vietnamese securities regulations. They are neither registered as research analysts in any other jurisdiction nor subject to the laws and regulations thereof. Opinions expressed in this publication about the subject securities and companies accurately reflect the personal views of the Analysts primarily responsible for this report. Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC (MAS) policy prohibits its Analysts and members of their households from owning securities of any company in the Analyst's area of coverage, and the Analysts do not serve as an officer, director or advisory board member of the subject companies. Except as otherwise specified herein, the Analysts have not received any compensation or any other benefits from the subject companies in the past 12 months and have not been promised the same in connection with this report. No part of the compensation of the Analysts was, is, or will be directly or indirectly related to the specific recommendations or views contained in this report but, like all employees of MAS, the Analysts receive compensation that is determined by overall firm profitability, which includes revenues from, among other business units, the institutional equities, investment banking, proprietary trading and private client division. At the time of publication of this report, the Analysts do not know or have reason to know of any actual, material conflict of interest of the Analyst or MAS except as otherwise stated herein.

Disclaimers

This report is published by Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC (MAS), a broker-dealer registered in the Socialist Republic of Vietnam and a member of the Vietnam Stock Exchanges. Information and opinions contained herein have been compiled in good faith and from sources believed to be reliable, but such information has not been independently verified and MAS makes no guarantee, representation or warranty, express or implied, as to the fairness, accuracy, completeness or correctness of the information and opinions contained herein or of any translation into English from the Vietnamese language. In case of an English translation of a report prepared in the Vietnamese language, the original Vietnamese language report may have been made available to investors in advance of this report.

The intended recipients of this report are sophisticated institutional investors who have substantial knowledge of the local business environment, its common practices, laws and accounting principles and no person whose receipt or use of this report would violate any laws and regulations or subject MAS and its affiliates to registration or licensing requirements in any jurisdiction shall receive or make any use hereof.

This report is for general information purposes only and it is not and shall not be construed as an offer or a solicitation of an offer to effect transactions in any securities or other financial instruments. The report does not constitute investment advice to any person and such person shall not be treated as a client of MAS by virtue of receiving this report. This report does not take into account the particular investment objectives, financial situations, or needs of individual clients. The report is not to be relied upon in substitution for the exercise of independent judgment. Information and opinions contained herein are as of the date hereof and are subject to change without notice. The price and value of the investments referred to in this report and the income from them may depreciate or appreciate, and investors may incur losses on investments. Past performance is not a guide to future performance. Future returns are not guaranteed, and a loss of original capital may occur. MAS, its affiliates and their directors, officers, employees and agents do not accept any liability for any loss arising out of the use hereof.

MAS may have issued other reports that are inconsistent with, and reach different conclusions from, the opinions presented in this report. The reports may reflect different assumptions, views and analytical methods of the analysts who prepared them. MAS may make investment decisions that are inconsistent with the opinions and views expressed in this research report. MAS, its affiliates and their directors, officers, employees and agents may have long or short positions in any of the subject securities at any time and may make a purchase or sale, or offer to make a purchase or sale, of any such securities or other financial instruments from time to time in the open market or otherwise, in each case either as principals or agents. MAS and its affiliates may have had, or may be expecting to enter into, business relationships with the subject companies to provide investment banking, market-making or other financial services as are permitted under applicable laws and regulations.

No part of this document may be copied or reproduced in any manner or form or redistributed or published, in whole or in part, without the prior written consent of MAS.

Mirae Asset Securities International Network

Mirae Asset Securities Co., Ltd. (Seoul)

One-Asia Equity Sales Team
Mirae Asset Center 1 Building
26 Eulji-ro 5-gil, Jung-gu, Seoul 04539
Korea

Tel: 82-2-3774-2124

Mirae Asset Securities (USA) Inc.

810 Seventh Avenue, 37th Floor
New York, NY 10019
USA

Tel: 1-212-407-1000

PT. Mirae Asset Sekuritas Indonesia

District 8, Treasury Tower Building Lt. 50
Sudirman Central Business District
Jl. Jend. Sudirman, Kav. 52-54
Jakarta Selatan 12190
Indonesia

Tel: 62-21-5088-7000

Mirae Asset Securities Mongolia UTsK LLC

#406, Blue Sky Tower, Peace Avenue 17
1 Khoroo, Sukhbaatar District
Ulaanbaatar 14240
Mongolia

Tel: 976-7011-0806

Shanghai Representative Office

38T31, 38F, Shanghai World Financial Center
100 Century Avenue, Pudong New Area
Shanghai 200120
China

Tel: 86-21-5013-6392

Mirae Asset Securities (HK) Ltd.

Units 8501, 8507-8508, 85/F
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon
Hong Kong

Tel: 852-2845-6332

Mirae Asset Wealth Management (USA) Inc.

555 S. Flower Street, Suite 4410,
Los Angeles, California 90071
USA

Tel: 1-213-262-3807

Mirae Asset Securities (Singapore) Pte. Ltd.

6 Battery Road, #11-01
Singapore 049909
Republic of Singapore

Tel: 65-6671-9845

Mirae Asset Investment Advisory (Beijing) Co., Ltd

2401B, 24th Floor, East Tower, Twin Towers
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District
Beijing 100022
China

Tel: 86-10-6567-9699

Ho Chi Minh Representative Office

7F, Saigon Royal Building
91 Pasteur St.
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City
Vietnam

Tel: 84-8-3910-7715

Mirae Asset Securities (UK) Ltd.

41st Floor, Tower 42
25 Old Broad Street,
London EC2N 1HQ
United Kingdom

Tel: 44-20-7982-8000

Mirae Asset Wealth Management (Brazil) CCTVM

Rua Funchal, 418, 18th Floor, E-Tower Building
Vila Olimpia
Sao Paulo - SP
04551-060
Brazil

Tel: 55-11-2789-2100

Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC

7F, Le Meridien Building
3C Ton Duc Thang St.
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City
Vietnam

Tel: 84-8-3911-0633 (ext.110)

Beijing Representative Office

2401A, 24th Floor, East Tower, Twin Towers
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District
Beijing 100022
China

Tel: 86-10-6567-9699 (ext. 3300)

Mirae Asset Capital Markets (India) Private Limited

Unit No. 506, 5th Floor, Windsor Bldg., Off CST
Road, Kalina, Santacruz (East), Mumbai – 400098
India

Tel: 91-22-62661336